

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2017

Số: 35 /KH-BCĐTP

KẾ HOẠCH

Tổng điều tra kinh tế năm 2017 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1672/QĐ-TTg, ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2017 và Quyết định số 1896/QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2017 (sau đây viết tắt là TĐT), Ban chỉ đạo TĐT kinh tế thành phố Hà Nội năm 2017 xây dựng kế hoạch Tổng điều tra trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH ĐIỀU TRA

Tổng điều tra kinh tế năm 2017 thu thập thông tin về các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp nhằm đáp ứng các mục đích sau:

1- Đánh giá sự phát triển về số lượng cơ sở và lao động của các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp; kết quả sản xuất kinh doanh; mức độ ứng dụng công nghệ thông tin; cơ cấu và sự phân bố của các cơ sở, của lao động trên địa bàn, ngành kinh tế, hình thức sở hữu, đáp ứng yêu cầu quản lý;

2- Tính toán chỉ tiêu thống kê chính thức của các chuyên ngành thống kê, chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), Tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội (GRDP) năm 2016, các chỉ tiêu thống kê khác thuộc Hệ thống tài khoản quốc gia;

3- Bổ sung số liệu và cập nhật cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, dàn mẫu tổng thể về cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong thời kỳ tiếp theo của ngành Thống kê, các Bộ, ngành và địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

Là các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc mọi loại hình kinh tế, các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, hiệp hội, đơn vị sự nghiệp, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, tổ chức phi Chính phủ thỏa mãn cả ba điều kiện sau đây:

- Có địa điểm cố định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động thuộc các ngành kinh tế;
- Có chủ thể sở hữu và người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động chuyên nghiệp;
- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc định kỳ theo mùa vụ hoặc theo tập quán kinh doanh.

Riêng các cơ sở đã đăng ký kinh doanh nhưng chưa đi vào hoạt động, đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các cơ sở tạm ngừng SXKD theo thời vụ hoặc để đầu tư mở rộng quy mô SXKD, đổi mới công nghệ, sửa chữa, chuyển đổi mô hình pháp lý hoặc tổ chức, chờ sáp nhập, giải thể...nhưng bộ phận quản lý đang hoạt động, có thể trả lời thông tin trên phiếu vẫn là các đơn vị điều tra.

Cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2017 không bao gồm các đối tượng:

- Các hộ sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (đã điều tra trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016);
- Các đoàn ngoại giao, Đại sứ quán, Lãnh sự quán nước ngoài, các tổ chức quốc tế đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Đơn vị điều tra

Các đơn vị điều tra của cuộc Tổng điều tra được chia thành 04 khối sau:

2.1. Khối doanh nghiệp: Gồm các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, hạch toán kinh tế độc lập, được thành lập và chịu sự điều tiết bởi Luật Doanh nghiệp; Hợp tác xã/Liên hiệp hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân (sau đây gọi chung là doanh nghiệp); các cơ sở trực thuộc doanh nghiệp; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam. Cụ thể gồm các loại đơn vị điều tra sau:

- Doanh nghiệp không có cơ sở trực thuộc đóng tại địa điểm khác (các cuộc Tổng điều tra trước gọi là doanh nghiệp đơn) là doanh nghiệp chỉ có một địa điểm cố định duy nhất để thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Doanh nghiệp có cơ sở trực thuộc đóng tại địa điểm khác với trụ sở chính, cụ thể:
 - + Trụ sở chính của doanh nghiệp: Là nơi điều hành chung hoạt động của toàn doanh nghiệp. Trụ sở chính chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp có ít nhất 01 cơ sở trực thuộc đóng ở địa điểm khác;

+ Cơ sở trực thuộc doanh nghiệp: Là chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, địa điểm sản xuất kinh doanh nằm ngoài trụ sở chính hoặc cùng địa điểm với trụ sở chính nhưng hạch toán riêng như: hầm mỏ, nhà ga, nhà máy, xưởng sản xuất, cửa hàng.

- Chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài đóng tại Việt Nam.

- Tập đoàn, Tổng công ty:

+ Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty có hoạt động hạch toán toàn ngành thuộc các lĩnh vực: bưu chính, viễn thông, điện lực, bảo hiểm, hàng không, đường sắt, ngân hàng có nhiều đơn vị chi nhánh đóng trên phạm vi cả nước, Ban chỉ đạo trung ương sẽ tổ chức điều tra khối văn phòng và các đơn vị hạch toán phụ thuộc (có Phụ lục 01 kèm theo); Cục Thống kê chỉ tiến hành thu thập thông tin đối với các doanh nghiệp hạch toán độc lập, trực thuộc các tập đoàn, tổng công ty này có địa điểm đóng trên địa bàn Thành phố.

+ Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty còn lại ngoài danh sách nêu trên, các Cục Thống kê tổ chức điều tra. Đơn vị điều tra là: văn phòng tập đoàn, tổng công ty (báo cáo phần hoạt động của văn phòng tập đoàn, tổng công ty và các đơn vị hạch toán phụ thuộc vào văn phòng tập đoàn, tổng công ty) và các doanh nghiệp trực thuộc tập đoàn, tổng công ty hạch toán độc lập.

Các Tập đoàn, Tổng công ty tổ chức theo mô hình công ty mẹ, công ty con: Đơn vị điều tra là công ty mẹ và các công ty thành viên là công ty con hạch toán kinh tế độc lập.

2.2. Khối hành chính, sự nghiệp: Gồm các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội, hội, các cơ sở trực thuộc cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, có sử dụng con dấu và tài khoản riêng, các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam. Cụ thể gồm các loại đơn vị điều tra sau:

- Các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, ở các cấp từ Trung ương đến địa phương;

- Các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

- Các đơn vị sự nghiệp;

- Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức nói trên (kể cả các cơ sở trực thuộc, hoạt động SXKD nhưng chưa hoặc không đăng ký thành lập doanh nghiệp, ví dụ: nhà khách, nhà nghỉ, trung tâm tổ chức hội nghị, xưởng in, cửa hàng bán lẻ hàng hóa...);

- Các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài được cấp phép hoạt động tại Việt Nam.

2.3. Khối cá thể: Gồm các cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể phi nông, lâm nghiệp, thủy sản. Cụ thể bao gồm các đơn vị điều tra là cơ sở SXKD thuộc sở hữu của

một người, một nhóm người hoặc một gia đình, chưa đăng ký hoạt động theo loại hình doanh nghiệp (trừ các cơ sở thuộc ngành nông lâm nghiệp, thủy sản đã được điều tra trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016).

Riêng cơ sở SXKD cá thể ngành xây dựng, do đặc thù của hoạt động này và mục tiêu thống kê số lượng cơ sở, quy định: cơ sở SXKD cá thể xây dựng là đội/tổ/nhóm cá thể (gọi chung là đội xây dựng cá thể) do một người đứng ra làm đội trưởng (hay còn gọi là chủ/cai thầu xây dựng) thực hiện nhận thầu và tiến hành xây dựng mới, lắp đặt thiết bị, sửa chữa công trình xây dựng; được xác định theo tên và địa chỉ thường trú của chủ cơ sở (đội trưởng hay còn gọi là chủ/cai thầu xây dựng). Số lượng đơn vị cơ sở tính theo số lượng đội trưởng; không xác định số lượng cơ sở theo số lượng công trình mà đội trưởng đang tiến hành xây dựng. Như vậy, trường hợp đội trưởng xây dựng cùng một thời điểm nhận nhiều công trình xây dựng, vẫn chỉ tính là một cơ sở.

2.4. Khối tôn giáo: Bao gồm các cơ sở tôn giáo được nhà nước công nhận; cơ sở tín ngưỡng. Cụ thể gồm các loại đơn vị điều tra sau:

- Cơ sở tôn giáo: Là nơi thờ tự, tu hành, nơi đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo và những cơ sở khác của tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận như: chùa, tu viện, thiền viện, tịnh xá, niệm Phật đường, nhà thờ, nhà xứ, nhà thờ họ công giáo, nhà nguyện, thánh thất, thánh đường, trường đào tạo riêng của tôn giáo...;

- Cơ sở tín ngưỡng: Là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng. Trong cuộc Tổng điều tra này chỉ bao gồm các cơ sở tín ngưỡng là đình, đền, phủ, miếu, am. *Loại trừ: các cơ sở tín ngưỡng là từ đường, nhà thờ họ (của một dòng họ hoặc gia đình, không diễn ra các hoạt động thăm viếng, tín ngưỡng mang tính cộng đồng).*

3. Phạm vi Tổng điều tra

Tổng điều tra: Điều tra toàn bộ đối với các loại đơn vị thuộc đối tượng điều tra, thuộc các loại hình kinh tế, các ngành kinh tế trên phạm vi địa bàn thành phố Hà Nội.

III. LOẠI ĐIỀU TRA, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Loại điều tra

Cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2017 thực hiện điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

1.1. Điều tra toàn bộ: Được thực hiện đối với tất cả các đối tượng, đơn vị điều tra nhằm thu thập những thông tin cơ bản. Cụ thể, điều tra toàn bộ đối với các đơn vị điều tra thuộc cả 4 khối là: doanh nghiệp, hành chính, sự nghiệp, cá thể và tôn giáo.

1.2. Điều tra chọn mẫu: Được thực hiện đối với các đối tượng, đơn vị điều tra được chọn nhằm thu thập một số thông tin chi tiết cho từng loại đơn vị điều tra. Số lượng, phương pháp và quy trình chọn mẫu được quy định riêng cho từng loại đơn vị điều tra. Cụ thể:

- Chọn mẫu điều tra các doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo để điều tra thu thập thông tin về sử dụng công nghệ trong sản xuất theo phiếu số 1Am/TĐTKT-KH. Danh sách các doanh nghiệp điều tra mẫu được Ban chỉ đạo Trung ương chọn và gửi về để thực hiện thu thập số liệu.

- Chọn mẫu điều tra các cơ sở SXKD cá thể: một số cơ sở SXKD cá thể được chọn vào mẫu điều tra để thu thập thông tin chi tiết về kết quả SXKD theo chuyên ngành. Chọn mẫu điều tra được thực hiện để suy rộng kết quả toàn Thành phố. Trên cơ sở phương pháp và cách thức chọn mẫu do BCĐ Trung ương quy định, BCĐ TĐT thành phố Hà Nội sẽ tiến hành chọn mẫu điều tra để thu thập số liệu bằng phần mềm thống nhất toàn quốc.

- Chọn mẫu điều tra các cơ sở hành chính, sự nghiệp: một số cơ sở hành chính, sự nghiệp được chọn vào mẫu điều tra thu thập thông tin chi tiết về thu, chi theo khoản mục, tài sản cố định để suy rộng kết quả toàn Thành phố. Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố sử dụng danh sách các đơn vị hành chính, sự nghiệp đã lập trong Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2012, cập nhật mới nhất những thay đổi để làm dàn chọn mẫu và thực hiện chọn mẫu trên cơ sở ngành kinh tế cấp 2 theo VSIC 2007 và gửi danh sách mẫu cho Ban Chỉ đạo Trung ương phối hợp thực hiện thu thập thông tin.

2. Phương pháp thu thập số liệu

Áp dụng kết hợp phương pháp phỏng vấn trực tiếp và phương pháp gián tiếp tùy theo từng loại đơn vị điều tra:

- Đối với các đơn vị điều tra thuộc khối doanh nghiệp và khối hành chính, sự nghiệp: tùy theo tình hình thực tế kết hợp sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp (điều tra viên đến đơn vị điều tra, hỏi thông tin và ghi vào phiếu) và phương pháp gián tiếp (cơ quan thống kê mời đại diện đơn vị điều tra tham dự tập huấn để nghe hướng dẫn ghi phiếu điều tra hoặc điều tra viên gửi phiếu đến đơn vị điều tra, hướng dẫn ghi phiếu trực tiếp hoặc qua các phương tiện thông tin, hẹn ngày gửi trả phiếu đã điền thông tin cho cơ quan thống kê).

- Đối với các đơn vị điều tra thuộc khối cá thể và tôn giáo: áp dụng thống nhất phương pháp phỏng vấn trực tiếp.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ VÀ THỜI GIAN TỔNG ĐIỀU TRA

1. Thời điểm Tổng điều tra

- Khối doanh nghiệp và hành chính, sự nghiệp: từ ngày 01/3/2017;
- Khối cá thể và khối tôn giáo: từ ngày 01/7/2017.

2. Thời kỳ Tổng điều tra

Những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số phát sinh trong năm 2016 hoặc các tháng năm 2017 tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra, được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra.

3. Thời gian chuẩn bị và thu thập thông tin

- Đối với khối doanh nghiệp: chuẩn bị thu thập thông tin: 15 ngày, từ ngày 01 đến 15/3/2017. Tiến hành thu thập thông tin trong 75 ngày, từ ngày 15/3 đến 31/5/2017;

- Đối với khối hành chính, sự nghiệp: chuẩn bị thu thập thông tin trong 30 ngày, từ ngày 01 đến 31/3/2017. Tiến hành thu thập thông tin trong 60 ngày, từ ngày 01/4 đến 31/5/2017;

- Đối với khối cá thể, tôn giáo: chuẩn bị thu thập thông tin trong 10 ngày, từ ngày 20 đến 30/6/2017. Tiến hành thu thập thông tin trong 30 ngày, từ ngày 01/7 đến 30/7/2017.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra bao gồm các nhóm thông tin sau:

1.1. Thông tin chung về cơ sở

- Thông tin định danh của cơ sở;
- Ngành hoạt động, sản xuất kinh doanh chính (*theo VSIC 2007*);
- Loại hình sở hữu;
- Loại hình tổ chức, cơ sở, ...

1.2. Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động

- Thông tin về người đứng đầu cơ sở;
- Lao động của cơ sở;
- Thu nhập của người lao động.

1.3. Thông tin về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tài sản, nguồn vốn;
- Kết quả, chi phí của hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Thuế và các khoản nộp ngân sách;
- Vốn đầu tư thực hiện;
- Tiêu dùng năng lượng;
- Tình hình sử dụng công nghệ trong các doanh nghiệp công nghiệp;
- Các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành.

1.4. Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin

- Sử dụng máy tính, mạng internet cho SXKD;
- Sử dụng hình thức thương mại điện tử qua hoạt động mua, bán hàng hóa.

1.5. Thông tin về tình hình tiếp cận các nguồn vốn của doanh nghiệp

- Mục tiêu tiếp cận các nguồn vốn;
- Kết quả tiếp cận các nguồn vốn;
- Lý do bị từ chối tiếp cận các nguồn vốn.

1.6. Nhóm thông tin chuyên đề về doanh nghiệp

- Đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp chế biến, chế tạo;
- Gia công hàng hóa xuất, nhập khẩu với nước ngoài.

2. Các loại phiếu điều tra

Các nhóm thông tin cần điều tra được thu thập theo 41 loại phiếu điều tra (*có Phụ lục 02 chi tiết các loại phiếu kèm theo*).

- Khối doanh nghiệp: áp dụng 22 loại phiếu

Mỗi doanh nghiệp đang hoạt động hoặc tạm ngừng hoạt động để mở rộng SXKD, chờ sáp nhập, giải thể thực hiện một số loại phiếu điều tra, cụ thể như sau:

- Phiếu 1A/TĐTKT-DN để ghi thông tin về hoạt động của toàn bộ doanh nghiệp (lưu ý: không bao gồm thông tin của cơ sở trực thuộc thiết lập ở nước ngoài);
- Một hoặc một số loại phiếu chuyên ngành từ Phiếu 1A.2/TĐTKT-CN đến Phiếu 1A.9.5/TĐTKT-GD tùy số lượng cơ sở trực thuộc và thực tế ngành hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở trực thuộc thực hiện hoạt động nào thì ghi thông tin vào phiếu tương ứng với hoạt động đó;
- Phiếu 1Am/TĐTKT-KH nếu là doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được chọn mẫu điều tra;

- Phiếu 1D/TĐTKT-CS nếu doanh nghiệp có văn phòng trụ sở chính chỉ thực hiện hoạt động quản lý và ít nhất một cơ sở trực thuộc đóng tại địa điểm khác với văn phòng trụ sở chính.

Đối với các doanh nghiệp có cơ sở trực thuộc, đơn vị ghi thông tin vào phiếu điều tra là trụ sở chính, nơi đặt bộ máy điều hành toàn doanh nghiệp. Số liệu tổng doanh thu, chi phí, lao động... của các cơ sở trực thuộc và văn phòng trụ sở chính phải bằng số liệu ghi cho toàn doanh nghiệp.

- Khối hành chính, sự nghiệp: áp dụng 13 loại phiếu

Mỗi cơ sở thuộc khối hành chính, sự nghiệp thực hiện một trong 13 loại phiếu điều tra nêu trên.

Ngoài ra, các cơ sở sản xuất kinh doanh trực thuộc cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, không thành lập doanh nghiệp, ngoài phiếu 3A hoặc 3S còn phải thực hiện thêm phiếu chuyên ngành áp dụng cho doanh nghiệp, tương ứng với hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ sở đó. Ví dụ: Nhà khách của Bộ ngành, có kinh doanh dịch vụ lưu trú phải thực hiện thêm phiếu 1A.6.1/TĐTKT-LTAU: Kết quả hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống; Đơn vị sự nghiệp giao thông có thực hiện dịch vụ vận tải và hỗ trợ vận tải (như vận tải xe buýt, cảng vụ... phải thực hiện thêm phiếu 1A.5.1/TĐTKT-VT hoặc phiếu 1A.5.2/TĐTKT-KB).

- Khối cá thể: áp dụng 5 loại phiếu

Mỗi cơ sở SXKD cá thể thực hiện một trong 05 loại phiếu điều tra nêu trên.

- Khối tôn giáo: áp dụng 01 loại phiếu

Phiếu 4/TĐTKT-TG: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG TỔNG ĐIỀU TRA

Có 5 bảng danh mục được sử dụng để đánh mã số trong các phiếu điều tra, gồm:

1. Hệ thống ngành kinh tế quốc dân VSIC 2007.
2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.
3. Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam.
4. Danh mục các dân tộc Việt Nam.
5. Bảng danh mục nước và vùng lãnh thổ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo các cấp

Từ tháng 9/2016 - 12/2016: Thực hiện các hướng dẫn theo qui định tại Công văn số 7509/BKHĐT-TCTK ngày 15/9 /2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực TĐT kinh tế năm 2017 các cấp của Thành phố đã được thành lập, cụ thể:

- Ban Chỉ đạo TĐT thành phố Hà Nội do một đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố là Trưởng ban, Cục trưởng Cục Thống kê làm Phó Trưởng ban thường trực và các thành viên là đại diện Lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan.

- Ban Chỉ đạo TĐT thành phố Hà Nội có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra trên địa bàn Thành phố theo đúng kế hoạch, nội dung và phương án Tổng điều tra của Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương, đồng thời tham mưu về chủ trương, giải pháp để hỗ trợ các cấp, các ngành trong Tổng điều tra. Tổ Thường trực Tổng điều tra Thành phố là bộ phận thường trực giúp Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2017, có văn phòng đặt tại Cục Thống kê thành phố Hà Nội (số 1 Hàn Thuyên, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội).

- Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2017 của 30 quận, huyện, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) và 584 Ban Chỉ đạo TĐT của xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) có nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra tại cấp mình phụ trách theo đúng hướng dẫn của Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố.

2. Lập và tổng hợp danh sách các đơn vị điều tra

2.1. Lập danh sách đơn vị điều tra

a/ Khối doanh nghiệp

- Từ ngày 01/01 đến 28/02/2017: việc rà soát danh sách doanh nghiệp đã được Tổ thường trực của Thành phố thực hiện theo Quyết định số 1879/QĐ-BKHĐT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kết quả rà soát danh sách doanh nghiệp được thống nhất giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế và Cục Thống kê theo tình trạng hoạt động:

- + Doanh nghiệp thực tế đang hoạt động;
- + Doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh nhưng đang trong giai đoạn đầu tư cơ sở hạ tầng, chưa đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh;
- + Doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động;
- + Doanh nghiệp chờ giải thể;
- + Doanh nghiệp không tìm thấy hoặc không xác minh được.
- + Doanh nghiệp thuộc đối tượng khác.

- Danh sách các chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn Thành phố cũng được rà soát và thống nhất giữa Sở Công Thương và Cục Thống kê.

- Tổng hợp danh sách doanh nghiệp được rà soát để làm căn cứ chọn mẫu điều tra, phân chia địa bàn điều tra, phân công đơn vị điều tra cho điều tra viên.

- Căn cứ vào kết quả rà soát danh sách doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố sẽ phân công đơn vị điều tra cho Ban Chỉ đạo cấp huyện để tiến hành điều tra.

Báo cáo kết quả lập danh sách được thực hiện theo Quyết định số 1879/QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 12 năm 2016 về việc tổ chức rà soát danh sách doanh nghiệp năm 2017.

b/ *Khởi hành chính, sự nghiệp*

**** Lập danh sách nền***

Trong tháng 02/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức lập danh sách nền khởi hành chính, sự nghiệp địa phương dựa trên các nguồn:

- Danh sách các đơn vị hành chính, sự nghiệp tính đến thời điểm 31/12/2016 do Kho bạc Nhà nước; Cục Thuế thành phố Hà Nội và Sở Nội vụ cung cấp;

- Danh sách cơ sở hành chính, sự nghiệp từ kết quả Tổng điều tra cơ sở, kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2012 Cục Thống kê Thành phố cung cấp;

- Danh sách các đơn vị, tổ chức Đảng do Thành ủy quản lý cung cấp;

- Danh sách các cơ sở y tế và các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn Thành phố do Sở Y tế cấp giấy phép hoạt động và quản lý cung cấp;

- Danh sách các cơ sở giáo dục và các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn Thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép hoạt động và quản lý cung cấp;

- Danh sách các cơ sở đào tạo nghề và các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn do Sở Lao động Thương binh và Xã hội cấp giấy phép hoạt động và quản lý cung cấp;

- Danh sách các cơ sở văn hóa, thể thao, du lịch và các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn do Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch cấp giấy phép hoạt động và quản lý cung cấp;

- Danh sách các cơ sở thông tin, truyền thông và các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn do Sở Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động và quản lý cung cấp;

- Danh sách các đơn vị hành chính, sự nghiệp do các Sở, ban, ngành còn lại khác quản lý, cung cấp;

- Các nguồn khác: tham khảo thêm các nguồn tài liệu từ Niên giám hành chính của tỉnh/thành phố; Trang vàng điện thoại...

**** Lập danh sách thực tế***

Điều tra viên tiến hành lập danh sách thực tế tại địa bàn. Điều tra viên lập danh sách thực tế phải nắm chắc danh sách nền trên địa bàn được phân công, trực

tiếp đến từng cơ sở để gặp chủ cơ sở hoặc người quản lý, hỏi và ghi chép vào bảng kê danh sách cơ sở theo đúng mẫu biểu quy định.

- Trước ngày 10/3/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã hoàn thành và gửi bảng kê danh sách các đơn vị hành chính, sự nghiệp theo Mẫu số 03BK/TĐT/KT-HC "Bảng kê danh sách cơ sở hành chính, sự nghiệp có đến 1/4/2017" về Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện;

- Trước ngày 15/3/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện hoàn thành, gửi danh sách và dữ liệu đã nhập tin các đơn vị hành chính, sự nghiệp; Biểu 03H/TĐT/KT-HC "Số lượng cơ sở hành chính, sự nghiệp trên địa bàn phân theo xã/phường/thị trấn" về Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố;

- Trước ngày 31/3/2017: Ban chỉ đạo TĐT Thành phố hoàn thành danh sách các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn TP Hà Nội; gửi Biểu 03T/TĐT/KT-HC "Số lượng cơ sở hành chính, sự nghiệp trên địa bàn phân theo huyện/quận/thành phố" về Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương.

c/ Khối cá thể

**** Quy định địa bàn điều tra:***

Đối với khối cá thể quy định địa bàn điều tra là xã, phường, thị trấn.

Các khu vực tập trung nhiều cơ sở SXKD cá thể như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thì mỗi khu vực này là một địa bàn điều tra riêng và giao cho các Ban quản lý những khu vực đó lập danh sách, phối hợp triển khai thu thập thông tin.

**** Lập danh sách nền***

Trong tháng 4/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức lập danh sách nền khối cá thể.

Danh sách nền được Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức lập cho từng địa bàn/đơn vị điều tra dựa trên Danh sách cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể từ kết quả điều tra toàn bộ cơ sở SXKD cá thể 01/7/2015.

**** Lập danh sách thực tế***

Trong tháng 5/2017: Điều tra viên tiến hành lập danh sách thực tế các đơn vị điều tra tại địa bàn điều tra.

Danh sách thực tế là bảng kê các đơn vị điều tra được điều tra viên lập tại địa bàn điều tra. Điều tra viên lập danh sách thực tế phải nắm chắc danh sách nền trên địa bàn được phân công, tìm hiểu địa bàn được phân công, trực tiếp đến từng cơ sở để gặp chủ cơ sở hoặc người quản lý, hỏi và ghi chép vào bảng kê danh sách cơ sở theo

đúng mẫu biểu qui định. Cách đi liệt kê là phải đảm bảo nguyên tắc thứ tự, lần lượt, không bỏ cách quãng, tránh trùng hoặc sót cơ sở trên địa bàn.

Danh sách các cơ sở SXKD cá thể được lập theo hai loại danh sách: Danh sách các cơ sở SXKD có địa điểm cố định (sẽ thực hiện phiếu điều tra) và danh sách các cơ sở SXKD cá thể không thực hiện phiếu điều tra.

- Trước ngày 15/5/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã gửi bảng kê danh sách cơ sở SXKD cá thể theo Mẫu số 02-BK/TĐT KT-CT "Bảng kê cơ sở SXKD cá thể có địa điểm cố định sẽ thực hiện phiếu điều tra" và Mẫu số 02a-BK/TĐT KT-CT "Bảng kê cơ sở SXKD cá thể không thực hiện phiếu điều tra" về Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện;

- Trước ngày 05/6/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện gửi danh sách các cơ sở SXKD cá thể và dữ liệu đã nhập tin theo chương trình thống nhất của BCĐ TĐT Trung ương; Biểu 02H/TĐT KT-CT "Số cơ sở SXKD cá thể trên địa bàn phân theo xã/phường/thị trấn" về Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố;

- Trước ngày 15/6/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố hoàn thành danh sách các cơ sở SXKD cá thể trên địa bàn TP Hà Nội;

- Trước ngày 25/6/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố gửi Biểu 02T/TĐT KT-CT "Báo cáo số lượng cơ sở SXKD cá thể trên địa bàn phân theo huyện/quận/thành phố" về Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương.

d/ Khởi tôn giáo

**** Lập danh sách nền***

Trong tháng 4/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức lập danh sách nền khởi tôn giáo.

Danh sách nền các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: do Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương gửi kết hợp với danh sách các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trong Tổng điều tra cơ sở kinh tế, HCSN năm 2012.

**** Lập danh sách thực tế***

Trong tháng 5/2017: Điều tra viên tiến hành lập danh sách thực tế các đơn vị điều tra tại địa bàn điều tra.

- Trước ngày 15/5/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã gửi bảng kê danh sách các đơn vị tôn giáo, tín ngưỡng theo Mẫu số 04BK/TĐT KT-TG "Bảng kê danh sách cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn xã/phường có đến 1/7/2017" về Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện;

- Trước ngày 05/6/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện gửi danh sách các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng và dữ liệu đã nhập tin; Biểu 04H/TĐTKT-TG ”Số lượng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn phân theo xã/phường/thị trấn” về Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố;

- Trước ngày 15/6/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố hoàn thành danh sách các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Trước ngày 25/6/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố gửi Biểu 04T/TĐTKT-TG ”Số lượng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn phân theo huyện/quận/thành phố” về Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương.

2.2. Tổng hợp danh sách đơn vị điều tra

Tổng hợp danh sách đơn vị điều tra được thực hiện cho từng khối, từng địa bàn điều tra để làm căn cứ chọn mẫu điều tra, phân chia địa bàn, danh sách đơn vị điều tra cho điều tra viên.

Căn cứ vào kết quả lập danh sách thực tế, Ban Chỉ đạo TĐT các cấp tiến hành tổng hợp danh sách đơn vị điều tra theo từng loại đơn vị điều tra:

- Danh sách các đơn vị điều tra thuộc khối doanh nghiệp: thực hiện theo Quyết định số 1879/QĐ-BKHĐT ngày 26/12/2016;

- Danh sách cơ sở SXKD cá thể được chia thành 2 loại: danh sách các cơ sở SXKD cá thể có địa điểm cố định, sẽ thực hiện phiếu điều tra; danh sách cơ sở SXKD cá thể có địa điểm không ổn định, sẽ không thực hiện phiếu điều tra;

- Danh sách cơ sở hành chính, sự nghiệp;

- Danh sách cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

2.3. Danh sách các đơn vị điều tra mẫu

- Các doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và các cơ sở hành chính, sự nghiệp điều tra mẫu: Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương gửi Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố danh sách đơn vị mẫu để rà soát, cập nhật;

- Các cơ sở SXKD cá thể điều tra mẫu: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố thực hiện chọn mẫu theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương, sử dụng phần mềm máy tính thống nhất trên toàn quốc. Thời gian hoàn thành việc rà soát, chọn mẫu và lập bảng kê cơ sở mẫu trước ngày 20/6/2017.

3. Cập nhật địa bàn và danh sách các đơn vị điều tra

Trong 5 ngày cuối tháng 6 năm 2017 và quá trình điều tra, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp xã cập nhật địa bàn, danh sách các đơn vị điều tra thuộc khối cá thể, đặc biệt với trường hợp trên địa bàn phát sinh việc chia tách, sáp nhập về địa giới hành chính hoặc chuyển loại đơn vị hành chính từ cấp xã sang cấp phường, khu đô thị mới, thị trấn, thị tứ mới thay đổi địa giới sau thời điểm lập bảng kê.

4. Tuyển dụng điều tra viên, giám sát viên và tổ trưởng

4.1. Điều tra viên

Điều tra viên là lực lượng quyết định chất lượng cuộc điều tra.

- Cần tuyển chọn điều tra viên cho việc lập danh sách đơn vị điều tra và thu thập thông tin trên phiếu điều tra. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa bàn điều tra, vào số địa bàn, số đơn vị điều tra và định mức điều tra cho một điều tra viên để xác định số lượng điều tra viên cần tuyển dụng sao cho bảo đảm đủ lực lượng để thực hiện đúng tiến độ và chất lượng khâu thu thập thông tin, đồng thời sử dụng tiết kiệm kinh phí trong tuyển chọn, tập huấn điều tra viên.

- Điều tra viên phải có sức khỏe, trình độ văn hoá, hiểu được nội dung điều tra. Khi làm nhiệm vụ, điều tra viên có khả năng tiếp cận, phỏng vấn để thu thập thông tin theo yêu cầu điều tra.

- *Nhiệm vụ của điều tra viên:* tham gia tập huấn đầy đủ, nhận phiếu và danh sách đơn vị điều tra, liên hệ hoặc trực tiếp đến các đơn vị điều tra được phân công để thu thập thông tin trong phiếu điều tra theo đúng hướng dẫn, kiểm tra, hoàn thiện phiếu điều tra, tổng hợp, giải trình danh sách đơn vị điều tra trên địa bàn được phân công, chịu trách nhiệm bảo mật thông tin và bảo quản phiếu điều tra do mình thực hiện, giao nộp phiếu điều tra hoàn chỉnh cho tổ trưởng hoặc người có thẩm quyền.

4.2. Tổ trưởng

- Chỉ tuyển dụng tổ trưởng đối với phiếu điều tra của khối cá thể. Qui định định mức 1 tổ trưởng phụ trách 5 - 7 điều tra viên.

- Tổ trưởng là người thông thạo nghiệp vụ, có kinh nghiệm, có khả năng giúp điều tra viên giải quyết khó khăn, vướng mắc; chịu trách nhiệm kiểm tra phiếu, giám sát các công việc của điều tra viên từ khâu triển khai đến khi kết thúc.

- *Nhiệm vụ của tổ trưởng:* tham gia tập huấn đầy đủ, chịu trách nhiệm điều hành và quản lý đội điều tra viên điều tra cơ sở SXKD cá thể tại địa bàn, quan hệ trực tiếp với địa phương, phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trong khâu lập danh sách và thu thập thông tin, tuyên truyền giải thích mục đích, ý nghĩa, kế hoạch tiến hành cuộc Tổng điều tra.

Trong quá trình triển khai thu thập thông tin tại địa bàn, tổ trưởng có nhiệm vụ tổng hợp danh sách đơn vị điều tra trên địa bàn, phân chia địa bàn điều tra, giao phiếu điều tra cho từng điều tra viên, xây dựng kế hoạch điều tra, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ công việc, giám sát công việc của điều tra viên hàng ngày, hoàn thiện phiếu điều tra, cập nhật tình hình gửi Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã theo định kỳ qui định, chịu trách nhiệm bảo mật thông tin và bảo quản phiếu điều tra do điều tra viên thuộc phạm vi quản lý giao nộp. Trong tuần đầu tiên hành thu thập thông tin, tổ trưởng cần kiểm tra phiếu của điều tra viên vào cuối mỗi ngày để bổ sung, hoàn chỉnh những thông tin còn thiếu hoặc chưa chính xác, rút kinh nghiệm cho ngày tiếp theo.

Tổ trưởng còn có nhiệm vụ tổng hợp nhanh kết quả điều tra trên địa bàn phụ trách, báo cáo và bàn giao phiếu điều tra cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã theo quy định.

4.3. Giám sát viên

- Giám sát viên là các cán bộ thống kê và cán bộ thuộc các Sở, ngành của Thành phố hoặc quận, huyện, thị xã có khả năng truyền đạt, phổ biến, hướng dẫn nghiệp vụ điều tra.

- Giám sát viên có nhiệm vụ cùng tổ trưởng giám sát việc chấp hành, triển khai các qui định, qui trình, kế hoạch điều tra, giải thích hoặc phản ánh kịp thời những tồn tại vướng mắc trong quá trình triển khai. Cùng với tổ trưởng trực tiếp kiểm tra mẫu một số phiếu của điều tra viên để rút kinh nghiệm.

- Chịu sự điều hành của Tổ thường trực (giúp việc Ban chỉ đạo), theo dõi tiến độ điều tra, trực tiếp đi kiểm tra tại một số địa bàn, tham gia nghiệm thu, tổng hợp nhanh, làm báo cáo tiến độ, tổng kết tình hình điều tra.

- Giám sát viên được chia thành 2 cấp: cấp Thành phố, cấp huyện.

5. Tập huấn các Ban Chỉ đạo, giám sát viên, tổ trưởng, điều tra viên

- Cấp Thành phố: Từ 15/2/2017 - 28/2/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Phổ biến kế hoạch, nội dung phương án TĐT, hướng dẫn các qui trình và nội dung các loại phiếu điều tra cho Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực TĐT cấp huyện, giám sát viên và điều tra viên cấp Thành phố.

- Cấp huyện: Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện tổ chức hội nghị triển khai và tập huấn 3 lớp với các nội dung:

+ Lớp 1: Từ 01/3/2017 - 08/3/2017 - Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Phổ biến kế hoạch, nội

dung phương án TĐT, hướng dẫn các qui trình và nội dung các loại phiếu điều tra cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã (2 đại diện tham dự 1 buổi), giám sát viên và điều tra viên cấp huyện, điều tra viên cấp xã thực hiện lập danh sách và điều tra khối hành chính, sự nghiệp. Thời gian lớp tập huấn là 2 ngày.

+ Lớp 2: Từ 15/4/2017 - 25/4/2017 - Ban chỉ đạo TĐT cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã tổ chức lớp tập huấn cho tổ trưởng, điều tra viên cấp xã với nội dung: hướng dẫn lập danh sách cá thể, tôn giáo tín ngưỡng. Thời gian tập huấn 1 ngày.

+ Lớp 3: Từ 10/6 - 20/6/2017 - Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã tổ chức lớp tập huấn cho tổ trưởng, điều tra viên cấp xã hướng dẫn phiếu điều tra cá thể, tôn giáo, tín ngưỡng, các qui định về nhiệm vụ của điều tra viên. Thời gian mỗi lớp tập huấn là 1 ngày. Số lượng người tham dự mỗi lớp tập huấn khoảng 60 người.

6. Hoạt động tuyên truyền

- Hoạt động tuyên truyền cần tập trung làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện Tổng điều tra đến các cấp, các ngành và cộng đồng.

- Ban Chỉ đạo TĐT các cấp, các ngành cần huy động tối đa các hình thức tuyên truyền như: các phương tiện thông tin đại chúng (đài phát thanh, truyền hình, loa truyền thanh, báo viết, báo điện tử, bản tin); cổ động (áp phích, khẩu hiệu, lô gô,...); tổ chức họp phổ biến ở cộng đồng (họp thôn, tổ dân phố, các đoàn thể quần chúng,...). Vận động các tổ chức Đảng và đoàn thể quần chúng thực hiện tuyên truyền sâu rộng để các đơn vị, cá nhân thuộc đối tượng điều tra tích cực hưởng ứng cuộc Tổng điều tra.

- Ban Chỉ đạo Thành phố sẽ cung cấp cho Ban Chỉ đạo TĐT các cấp điều kiện vật chất cần thiết (in áp phích, lô gô, làm đĩa CD về các nội dung cơ bản của cuộc Tổng điều tra, trong đó có mục hỏi/đáp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thực hiện thu thập thông tin, cách trả lời phiếu TĐT) để tuyên truyền, phổ biến về cuộc TĐT từ Thành phố đến tận các địa bàn điều tra.

- *Thời gian thực hiện hoạt động tuyên truyền:*

+ Tuyên truyền nội dung chung và chuyên đề về khối doanh nghiệp, hành chính sự nghiệp vào đầu tháng 3 năm 2017.

+ Tuyên truyền nội dung Tổng điều tra khối cá thể, tôn giáo vào đầu tháng 5 và đầu tháng 7 năm 2017.

7. Triển khai điều tra ghi phiếu

7.1. Đối với khối doanh nghiệp: bắt đầu từ ngày 01/3/2017.

Để đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo phương án của Ban Chỉ đạo Trung ương, kế hoạch triển khai điều tra ghi phiếu của Ban Chỉ đạo Thành phố cũng như cấp huyện, cụ thể như sau:

- Phân công điều tra:

+ Điều tra viên cấp Thành phố chịu trách nhiệm điều tra các doanh nghiệp nhà nước (kể cả DN cổ phần có vốn nhà nước dưới 50%), doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Các doanh nghiệp ngoài nhà nước đóng trên địa bàn các đơn vị quận, huyện có số lượng doanh nghiệp lớn.

+ Điều tra viên cấp huyện chịu trách nhiệm điều tra các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn, theo danh sách được phân công do Ban Chỉ đạo Thành phố gửi về cho Ban Chỉ đạo cấp huyện.

- Từ ngày 01/3 đến ngày 30/4/2017: các điều tra viên triển khai gửi phiếu tới doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, liên hệ, hướng dẫn phương pháp ghi phiếu điều tra và những quy định cụ thể về nơi gửi, hình thức, thời gian gửi, để các doanh nghiệp ghi phiếu gửi cho cơ quan thống kê.

- Từ 01/5 đến ngày 31/5/2017: điều tra viên các cấp đôn đốc thu phiếu, kiểm tra đánh mã, hoàn thiện phiếu và nhập tin.

- Công tác kiểm tra, giám sát, nhập tin và nghiệm thu phải được **tiến hành song song** với công tác điều tra ghi phiếu sao cho Ban Chỉ đạo Thành phố đảm bảo kết thúc công tác nghiệm thu toàn Thành phố trước ngày 30/6/2017.

- Ngay sau khi kết thúc điều tra, các điều tra viên phải báo cáo giải trình số lượng đơn vị được phân công điều tra theo các nguyên nhân: số doanh nghiệp điều tra được, số còn hoạt động nhưng không thu được phiếu, số đã sát nhập, giải thể, chuyển đi không xác định được ... báo cáo giải trình được Ban Chỉ đạo các cấp tổng hợp và gửi về Ban Chỉ đạo Thành phố qua Tổ thường trực TĐT trước ngày 30/6/2017 (theo biểu mẫu gửi kèm).

Lưu ý: Đối với khối doanh nghiệp, song song với thu thập phiếu điều tra doanh nghiệp các đơn vị cần thu đầy đủ báo cáo Tài chính của các doanh nghiệp theo qui định của Bộ Tài chính.

7.2. Đối với khối hành chính, sự nghiệp: bắt đầu từ ngày 01/4/2017

- Từ 01/4/2017 - 31/5/2017: Triển khai thu thập số liệu khối hành chính, sự nghiệp.

Trong quá trình triển khai điều tra, thu thập thông tin, công tác giám sát, kiểm tra của Ban chỉ đạo các cấp được thực hiện theo quy định của phương án.

- Để tránh trùng, sót trong quá trình điều tra, trách nhiệm điều tra được phân công cụ thể như sau:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế thành phố Hà Nội, Kho bạc Nhà nước Hà Nội cử điều tra viên chịu trách nhiệm điều tra các đơn vị do mình quản lý.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo cử điều tra viên chịu trách nhiệm điều tra các đơn vị hành chính, sự nghiệp và khối các trường trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp do Sở quản lý.

+ Điều tra viên cấp Thành phố do Cục Thống kê trung tâm chịu trách nhiệm điều tra phiếu hành chính, sự nghiệp cấp trung ương (nếu có) và Thành phố (không bao gồm các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc các Sở trên).

+ Điều tra viên cấp huyện chịu trách nhiệm điều tra phiếu khối hành chính, sự nghiệp cấp huyện.

+ Điều tra viên cấp xã chịu trách nhiệm điều tra phiếu khối hành chính, sự nghiệp cấp xã.

Trong tuần đầu, các giám sát viên, tổ trưởng cần kiểm tra phiếu của điều tra viên vào cuối mỗi ngày để bổ sung, hoàn chỉnh những thông tin còn thiếu hoặc chưa chính xác, rút kinh nghiệm cho ngày tiếp theo.

7.3. Đối với các khối cá thể và tôn giáo: bắt đầu từ ngày 01/7/2017.

- Từ 01/7/2017 - 30/7/2017: Triển khai thu thập số liệu cơ sở SXKD cá thể, cơ sở tôn giáo.

Trong quá trình triển khai điều tra, thu thập thông tin, công tác giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo các cấp được thực hiện theo quy định của phương án.

- Trách nhiệm điều tra được phân công cụ thể như sau:

+ Điều tra viên cấp huyện chịu trách nhiệm điều tra phiếu khối tôn giáo, tín ngưỡng.

+ Điều tra viên cấp xã chịu trách nhiệm điều tra phiếu khối cá thể.

Trong tuần đầu, các giám sát viên, tổ trưởng cần kiểm tra phiếu của điều tra viên vào cuối mỗi ngày để bổ sung, hoàn chỉnh những thông tin còn thiếu hoặc chưa chính xác, rút kinh nghiệm cho ngày tiếp theo.

7.4. Báo cáo tiến độ điều tra

Trong quá trình triển khai điều tra để đảm bảo tiến độ thu thập số liệu, Ban chỉ đạo các cấp cần có kế hoạch tổ chức giao ban thường xuyên để nắm tiến độ cũng như kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh trong TĐT. Những vấn đề chưa rõ hoặc chưa thống nhất cần xin ý kiến của BCD cấp trên để được giải quyết. Thời gian báo cáo tiến độ Ban Chỉ đạo Thành phố căn cứ theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương và thực tế công việc phát sinh sẽ thông báo lịch cụ thể theo từng giai đoạn điều tra.

8. Công tác nghiệm thu phiếu điều tra

Công tác nghiệm thu phiếu điều tra được thực hiện với các nội dung nghiệm thu số lượng từng loại phiếu, mức độ đầy đủ các chỉ tiêu và chất lượng số liệu của phiếu. Các thành phần tham gia nghiệm thu ký vào biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu.

8.1. Đối với khối doanh nghiệp

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện chịu trách nhiệm nghiệm thu các loại phiếu điều tra và kết quả nhập tin khối doanh nghiệp do điều tra viên cấp huyện thực hiện. Thời gian từ ngày 01/6 đến ngày 10/6/2017.

- Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố nghiệm thu các loại phiếu điều tra khối doanh nghiệp và kết quả nhập tin cơ sở dữ liệu doanh nghiệp phân công cho cấp huyện và điều tra viên Thành phố thực hiện. Thời gian từ ngày 10/6 đến ngày 30/6/2017.

8.2. Đối với khối hành chính, sự nghiệp

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã nghiệm thu các loại phiếu của điều tra viên cùng cấp khối hành chính sự nghiệp. Thời gian trước ngày 5/6/2017.

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện tiến hành nghiệm thu các loại phiếu điều tra, biểu tổng hợp nhanh của Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã và của điều tra viên cấp huyện. Thời gian trước ngày 10/6/2017.

- Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tiến hành nghiệm thu các loại phiếu điều tra và các biểu tổng hợp nhanh của Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện và của điều tra viên cấp Thành phố. Thời gian trước ngày 30/6/2017.

- Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương nghiệm thu các loại phiếu điều tra khối hành chính sự nghiệp, biểu tổng hợp nhanh và kết quả nhập tin cơ sở dữ liệu cấp Thành phố. Thời gian trước ngày 15/8/2017.

8.3. Đối với khối cá thể, khối tôn giáo

- Tổ trưởng nghiệm thu phiếu của điều tra viên khối cá thể.

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã nghiệm thu phiếu của tổ trưởng (khối cá thể), điều tra viên cùng cấp khối tôn giáo. Thời gian từ ngày 01/8/2017 - 05/8/2017, sau khi kết thúc giai đoạn thu thập thông tin tại địa bàn.

- Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện nghiệm thu phiếu điều tra, các biểu tổng hợp nhanh của Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã, điều tra viên cấp huyện. Thời gian nghiệm thu từ 1 - 2 ngày tùy theo số lượng đơn vị điều tra và chất lượng thông tin của các phiếu điều tra. Cấp huyện nghiệm thu cấp xã từ 06/8/2017 - 15/8/2017.

- Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố nghiệm thu phiếu điều tra và các biểu tổng hợp nhanh của Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện từ 20/8/2017 - 15/9/2017. Sau đó Ban Chỉ đạo Thành phố làm các thủ tục nghiệm thu với Ban Chỉ đạo Trung ương.

- Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương nghiệm thu các loại phiếu điều tra biểu tổng hợp nhanh và kết quả nhập tin cơ sở dữ liệu cấp Thành phố. Thời gian trước ngày 15/10/2017.

9. Tổng hợp nhanh

Kết quả Tổng điều tra được tổng hợp nhanh một số thông tin chủ yếu về các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp do Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương qui định. Thời gian tổng hợp nhanh ở mỗi cấp như sau:

- Từ ngày 01/8/2017 - 10/8/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã tổng hợp nhanh một số thông tin chủ yếu về các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp và gửi về Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện.

- Từ ngày 15/8/2017 - 10/9/2017: Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện tổng hợp nhanh một số thông tin chủ yếu về các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp và gửi về Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố.

- Trước ngày 15/10/2017: Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố gửi báo cáo kết quả tổng hợp nhanh toàn Thành phố về Ban chỉ đạo TĐT Trung ương.

(Nội dung, biểu mẫu tổng hợp nhanh các cấp được quy định trong Quy trình tổng hợp nhanh).

10. Xử lý số liệu, công bố kết quả

10.1. Xử lý số liệu, tổng hợp chính thức

- Toàn bộ phiếu điều tra phải được kiểm tra, làm sạch, đánh mã trước khi nhập tin (lần 1). Nhập tin các phiếu điều tra thuộc khối doanh nghiệp do Ban Chỉ đạo Thành phố và cấp huyện thực hiện theo phân cấp. Các phiếu điều tra còn lại do cấp Thành phố nhập tin.

- Phiếu điều tra được nhập tin theo chương trình thống nhất toàn quốc. Những dữ liệu nhập xong phải được chạy lỗi kiểm tra, rà soát (lần 2). Khi hoàn chỉnh dữ liệu sẽ tiến hành tổng hợp. Số tổng hợp phải được kiểm tra, rà soát, so sánh với kỳ Tổng điều tra trước và các số liệu hiện có (lần 3).

- Sau khi hoàn thành mọi công việc trên, toàn bộ dữ liệu của Hà Nội sẽ được truyền mạng về Ban Chỉ đạo Trung ương để thẩm định và nhập vào số liệu toàn quốc. Kết quả đạt yêu cầu sau nghiệm thu của Tổ Thường trực TĐT Trung ương mới được Cục Thống kê đưa vào khai thác để làm báo cáo chính thức năm 2016 và tổng hợp ở các bước tiếp theo.

10.2. Công bố kết quả Tổng điều tra

- Kết quả tổng hợp nhanh một số chỉ tiêu chính sẽ công bố vào tháng 12/2017.

- Kết quả tổng hợp chính thức được công bố vào quý III năm 2018 (sau khi thống nhất với Ban Chỉ đạo Trung ương và cộng thêm phần số liệu của khối công an, quốc phòng trên địa bàn) phân tổ chi tiết toàn bộ thông tin đã thu thập trong các phiếu điều tra như: số cơ sở, số lao động phân theo loại hình cơ sở, ngành kinh tế, phân theo trình độ đào tạo, độ tuổi, người quản lý...; các chỉ tiêu doanh thu, thu nhập, công nghệ thông tin theo các phân tổ như trên.

- Ban Chỉ đạo Thành phố trên cơ sở số liệu chính thức tiến hành biên soạn một số ấn phẩm phục vụ công tác quản lý và nghiên cứu, phổ biến cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng.

11. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc Tổng điều tra, Ban Chỉ đạo TĐT các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian từ khâu lập bảng kê, tập huấn đến khâu thu thập, tổng hợp nhanh số liệu điều tra tại các địa bàn.

- Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra ở Thành phố là các thành viên Ban Chỉ đạo Thành phố, Tổ thường trực Thành phố, giám sát viên Thành phố. Lực lượng kiểm tra của quận, huyện là các thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện, Tổ

thường trực cấp huyện, giám sát viên cấp huyện. Lực lượng kiểm tra của xã/phường là Ban Chỉ đạo xã/phường và các tổ trưởng.

- Nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra: Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc lập bảng kê các đơn vị điều tra, tổ chức các lớp tập huấn, số lượng và chất lượng phiếu, cách hỏi và ghi phiếu của từng điều tra viên, tính logic giữa các cột, dòng, các chỉ tiêu, quan hệ giữa các biểu, kiểm tra số học, đơn vị tính, đánh mã, các thủ tục hành chính, kiểm tra thực địa tại địa bàn,...

- Hình thức giám sát, kiểm tra, thanh tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra, thanh tra cấp dưới, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất, kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. Ban Chỉ đạo TĐT cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với cấp dưới để phát hiện và giải quyết tại chỗ, kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

Cuộc Tổng điều tra sẽ có phúc tra và được tiến hành ngay sau khi kết thúc lập danh sách hoặc thu thập phiếu. Ban Chỉ đạo Thành phố sẽ chọn một số quận/ huyện/ thị xã, phường/ xã/thị trấn để tiến hành phúc tra.

12. Tổng kết, khen thưởng, kỷ luật

12.1. Tổng kết

Việc tổng kết, rút kinh nghiệm tổ chức thực hiện Tổng điều tra Kinh tế 2017 trên địa bàn thành phố Hà Nội được tiến hành ở cấp Thành phố.

Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố tổ chức hội nghị tổng kết Tổng điều tra trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thành phần tham dự gồm: Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực TĐT cấp Thành phố, đại diện Ban Chỉ đạo, Tổ Thường trực TĐT cấp huyện, đại diện các tập thể và cá nhân được khen thưởng của Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Cục trưởng Cục Thống kê.

12.2. Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong cuộc Tổng điều tra sẽ được xét tặng các hình thức khen thưởng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố, Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê.

Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố sẽ có hướng dẫn cụ thể cho Ban Chỉ đạo cấp huyện đối với các hình thức khen thưởng. Kinh phí khen thưởng đối với các hình thức khen thưởng: Bằng khen Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê do ngân sách Trung ương cấp.

Đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong cuộc Tổng

điều tra, Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố trình Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, quyết định và bố trí kinh phí khen thưởng theo qui định của pháp luật.

12.3. Kỷ luật

Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong cuộc Tổng điều tra sẽ bị kỷ luật theo qui định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

VIII. THỜI GIAN TIẾN HÀNH

Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì
1. Tổ chức Hội nghị quán triệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra kinh tế 2017 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Tháng 2/2017	Ban chỉ đạo TĐT Thành phố
2. Công tác chuẩn bị		
2.1 Thành lập BCD và tổ thường trực các cấp	Đã hoàn thành trong tháng 10-12/2016	
2.2 Lập danh sách nền, rà soát danh sách doanh nghiệp	Tháng 01, 02/2017	Cục Thống kê, Cục Thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương
2.3 Lập danh sách nền, rà soát danh sách khối hành chính, sự nghiệp	Tháng 02, 3/2017	Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố
2.4 Xây dựng kế hoạch Tổng điều tra	Tháng 01/2017	Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố
2.5 Tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng.	Tháng 2, 3, 4, 6/2017	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
2.6 Tuyên truyền cho TĐT	Đầu tháng 3/2017 Đầu tháng 5/2017 Đầu tháng 7/2017	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
2.7 Tập huấn cho Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực TĐT cấp huyện, giám sát viên và điều tra viên cấp Thành phố	Tháng 02/2017	Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố
2.8 Tập huấn cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã, giám sát viên, điều tra viên cấp huyện và điều tra viên cấp xã thực hiện lập danh sách và điều tra khối HCSN	Tháng 3/2017	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện
2.9 Tập huấn lập danh sách khối cá thể, tôn giáo cho điều tra viên cấp xã; Tập	Tháng 4/2017	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện phối

Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì
huấn thu thập thông tin phiếu điều tra cho tổ trưởng và điều tra viên cấp xã	Tháng 6/2017	hợp với Ban Chỉ đạo cấp xã
2.10 Rà soát, lập danh sách thực tế đơn vị điều tra khối cá thể, tôn giáo	Trước ngày 15/5/2017	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện phối hợp với Ban Chỉ đạo cấp xã
3. Triển khai Tổng điều tra		
3.1 Triển khai thu thập số liệu - Khối doanh nghiệp (kể cả điều tra, ghi mã, và nhập tin) - Khối hành chính, sự nghiệp - Khối cá thể, tôn giáo	Tháng 3-5/2017 Tháng 4-5/2017 Tháng 7/2017	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
3.2 Kiểm tra, giám sát, thanh tra thu thập số liệu: - Khối doanh nghiệp, HCSN - Khối cá thể, tôn giáo	Tháng 4,5,6/2017 Tháng 7,8/2012	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
3.3 Nghiệm thu phiếu điều tra - Khối doanh nghiệp, HCSN - Khối cá thể, tôn giáo	Tháng 6/2017 Tháng 8 - 9/2017	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
3.4 Tổng hợp nhanh số liệu - Cấp xã - Cấp huyện - Cấp Thành phố	Từ 01/8-10/8/2017 Từ 15/8-10/9/2017 Trước 15/10/2017	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
3.5 Rà soát, hoàn chỉnh dự toán kinh phí TĐT theo số lượng địa bàn, đơn vị điều tra thực tế tại địa phương để báo cáo Ban chỉ đạo TW điều chỉnh dự toán	Tháng 7-10/2017	Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố
4. Xử lý, tổng hợp, công bố kết quả TĐT		
4.1 Công bố kết quả tổng hợp nhanh	Tháng 12/2017	Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố
4.2 Xử lý, tổng hợp kết quả chính thức	Tháng 1- 7/2018	
4.3 Công bố các ấn phẩm, hoàn thiện cơ sở dữ liệu Tổng điều tra	Quý III năm 2018	

XI. KINH PHÍ

1. Kinh phí

Kinh phí Tổng điều tra kinh tế 2017 do ngân sách Trung ương cấp cho Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố theo khối lượng công việc, số lượng đơn vị điều tra thực tế, định mức kinh phí bình quân cho từng loại công việc, phù hợp với chế độ tài chính hiện hành.

Thành phố hỗ trợ một phần kinh phí cho hoạt động của Ban Chỉ đạo Thành phố, công tác tuyên truyền và tổng hợp nhanh một số chỉ tiêu phục vụ yêu cầu quản lý của Thành phố.

Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp huyện, công tác tuyên truyền và tổng hợp nhanh một số chỉ tiêu phục vụ yêu cầu quản lý của cấp mình.

Ban Chỉ đạo TĐT Thành phố giao Cục Thống kê Hà Nội phối hợp Sở Tài chính Hà Nội xây dựng dự toán và hướng dẫn công khai các khoản được chi theo chế độ cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện để triển khai kịp thời các công việc của TĐT theo đúng kế hoạch. Cục Thống kê Hà Nội chịu trách nhiệm quyết toán với Tổng cục Thống kê và UBND Thành phố theo đúng chế độ qui định.

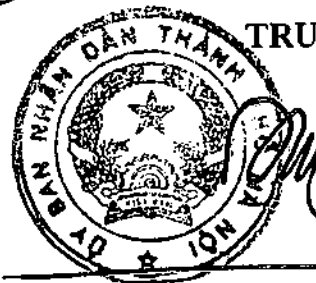
Kinh phí Tổng điều tra phải được quản lý, sử dụng đúng chế độ, mục đích, khoản mục, định mức, tiết kiệm, hiệu quả.

Trên cơ sở kế hoạch này, Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai TĐT trên địa bàn và hướng dẫn Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã tổ chức, thực hiện đảm bảo phù hợp và thống nhất với kế hoạch chung của Ban Chỉ đạo Thành phố.

Tổng điều tra kinh tế 2017 là cuộc Tổng điều tra quan trọng, phức tạp, phạm vi rộng, liên quan đến nhiều đối tượng khác nhau, thu thập số liệu trong thời gian ngắn. Yêu cầu Ban Chỉ đạo TĐT các cấp, các Sở, ban, ngành căn cứ vào nhiệm vụ được giao, cần quán triệt, tiến hành tổ chức triển khai tốt các công việc của TĐT theo đúng tiến độ, đảm bảo thực hiện thành công cuộc Tổng điều tra kinh tế 2017 trên địa bàn thành phố Hà Nội. *phuy*

Nơi nhận:

- BCĐ TĐT TW;
- TT TU, TT UBND Thành phố; (đề b/c)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c PCT UBND Thành phố;
- Thành viên BCĐ Thành phố;
- Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&THHN, Báo HNM, Báo KTĐT;
- VPUB: CVP, PCVP TV. Dũng, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT *vân*



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Doãn Toàn



**SÁCH TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY, DOANH NGHIỆP
HẠCH TOÁN TOÀN NGÀNH**

Kiểm theo kế hoạch số: 35 /KH-BCĐ ngày 16 tháng 02 năm 2017 của BCĐ TĐT Kinh tế
Thành phố)

1. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
3. Tổng công ty VNPT (Vinaphone);
4. Công ty cổ phần Viễn thông FPT;
5. Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel;
6. Tổng công ty Viễn thông Mobiphone;
7. Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
8. Tập đoàn Bảo Việt;
9. Tổng công ty cổ phần Bảo Minh;
10. Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Prudential Việt Nam;
11. Tổng công ty Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam;
12. Công ty Bảo hiểm nhân thọ Manulife;
13. Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex;
14. Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI);
15. Công ty TNHH Bảo hiểm Dai-ichi life
16. Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ AIA (Việt Nam);
17. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
18. Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
19. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam;
20. Công ty cổ phần Hàng không Vietjet;
21. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
22. Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;
23. Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam;

24. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam;
25. Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất Nhập khẩu;
26. Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín;
27. Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam;
28. Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu;
29. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á;
30. Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội;
31. Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn.
32. Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội (SHB)
33. Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố HCM (HDbank)
34. Ngân hàng TMCP các DN ngoài quốc doanh (VPbank)



PHIẾU SỬ DỤNG TRONG TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ 2017

Kèm theo kế hoạch số: **35/KHBCĐ** ngày **15** tháng **02** năm **2017**

của BCĐ TĐT Kinh tế Thành phố

STT	Loại phiếu
I	Khối doanh nghiệp
1	Phiếu số 1A/TĐT KT-DN: Phiếu thu thập thông tin đối với doanh nghiệp - Áp dụng cho các DN nhà nước, DN ngoài nhà nước, DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã, doanh nghiệp thành viên trực thuộc
2	Phiếu 1A.1/TĐT KT-HTX: Kết quả hoạt động của hợp tác xã - Áp dụng cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân
3	Phiếu số 1A.2/TĐT KT-CN: Kết quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm công nghiệp - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động công nghiệp
4	Phiếu số 1A.2m/TĐT KT-DVGC: Kết quả hoạt động gia công hàng hóa với nước ngoài - Áp dụng cho doanh nghiệp có thực hiện hoạt động gia công, lắp ráp hàng hóa với nước ngoài
5	Phiếu số 1A.3/TĐT KT-XD: Kết quả hoạt động xây dựng - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động xây dựng
6	Phiếu số 1A.4/TĐT KT-TN: Kết quả hoạt động thương nghiệp - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động: bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác
7	Phiếu số 1A.5.1/TĐT KT-VT: Kết quả hoạt động vận tải, bưu chính, chuyên phát - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động vận tải, bưu chính, chuyên phát
8	Phiếu số 1A.5.2/TĐT KT-KB: Kết quả hoạt động kho bãi, bốc xếp, hỗ trợ vận tải - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động kho bãi, bốc xếp, hỗ trợ vận tải
9	Phiếu số 1A.6.1/TĐT KT-LTAU: Kết quả hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống
10	Phiếu số 1A.6.2/TĐT KT-DL: Kết quả hoạt động dịch vụ du lịch lữ hành - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động cung cấp dịch vụ du lịch lữ hành và các hoạt động hỗ trợ du lịch
11	Phiếu số 1A.7.1/ĐT DN-TC: Kết quả hoạt động dịch vụ tài chính và hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính - Áp dụng cho các doanh nghiệp/cơ sở thuộc

	<i>các tổ chức tín dụng; ngân hàng, công ty tài chính, quỹ tín dụng nhân dân,...</i>
12	<i>Phiếu số 1A.7.2/ĐTDN-XNKNH: Hoạt động xuất, nhập khẩu dịch vụ của ngân hàng, tổ chức tín dụng - Áp dụng cho các ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính có hoạt động xuất, nhập khẩu dịch vụ</i>
13	<i>Phiếu số 1A.8/ĐTDN-BH: Kết quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm và môi giới bảo hiểm - Áp dụng cho các doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động kinh doanh bảo hiểm và môi giới bảo hiểm</i>
14	<i>Phiếu số 1A.9.1/TĐTKT-BĐS: Kết quả hoạt động dịch vụ kinh doanh bất động sản - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động kinh doanh, tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</i>
15	<i>Phiếu số 1A.9.2/TĐTKT-TT: Kết quả hoạt động dịch vụ thông tin và truyền thông - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động: xuất bản, điện ảnh, phát thanh, truyền hình, viễn thông, lập trình, tư vấn, dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính và thông tin</i>
16	<i>Phiếu số 1A.9.3/TĐTKT-DVK: Kết quả hoạt động dịch vụ khác - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động dịch vụ chuyên môn, khoa học, hành chính hỗ trợ, nghệ thuật vui chơi giải trí và dịch vụ khác</i>
17	<i>Phiếu số 1A.9.4/TĐTKT-YT: Kết quả hoạt động dịch vụ y tế - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động khám, chữa bệnh</i>
18	<i>Phiếu số 1A.9.5/TĐTKT-GD: Kết quả hoạt động dịch vụ giáo dục - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động giáo dục, đào tạo</i>
19	<i>Phiếu số 1A.10/TĐTKT-RT: Kết quả hoạt động thu gom và xử lý rác thải, nước thải - Áp dụng cho doanh nghiệp đơn/cơ sở trực thuộc có hoạt động thu gom, xử lý rác thải, nước thải</i>
20	<i>Phiếu 1Am/TĐTKT-KH: Phiếu thu thập thông tin về sử dụng công nghệ trong sản xuất - Áp dụng cho các doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được chọn mẫu điều tra</i>
21	<i>Phiếu 1C/TĐTKT-ĐT: Phiếu thu thập thông tin áp dụng cho các doanh nghiệp đang đầu tư, chưa đi vào sản xuất kinh doanh</i>
22	<i>Phiếu 1D/TĐTKT-CS: Phiếu thu thập thông tin về trụ sở chính của doanh nghiệp, chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài - Áp dụng cho văn phòng trụ sở chính của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài</i>
II	Khối hành chính, sự nghiệp
1	<i>Phiếu 3A/TĐTKT-NN: Phiếu thu thập thông tin về cơ quan Đảng, Nhà nước - Áp dụng cho các cơ quan thuộc Đảng, Quốc Hội, Chính phủ, Tòa án, Viện kiểm sát, các tổ chức chính trị - xã hội, không thuộc danh sách</i>

	<i>điều tra mẫu thu/chi</i>
2	Phiếu 3Am/TĐTKT-NN: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về cơ quan Đảng, Nhà nước - <i>Áp dụng cho các cơ quan thuộc Đảng, Quốc Hội, Chính phủ, Tòa án, Viện kiểm sát, các tổ chức chính trị - xã hội, thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
3	Phiếu 3S/TĐTKT-SN: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở sự nghiệp (trừ cơ sở y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông) - <i>Áp dụng cho các cơ sở sự nghiệp không thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
4	Phiếu 3Sm/TĐTKT-SN: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về cơ sở sự nghiệp (trừ cơ sở y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông) - <i>Áp dụng cho các cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
5	Phiếu 3Y/TĐTKT-YT: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở y tế - <i>Áp dụng cho các cơ sở y tế không thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
6	Phiếu 3Ym/TĐTKT-YT: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về cơ sở y tế - <i>Áp dụng cho các cơ sở y tế thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
7	Phiếu 3G/TĐTKT-GD: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở giáo dục, đào tạo - <i>Áp dụng cho các cơ sở giáo dục đào tạo không thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
8	Phiếu 3Gm/TĐTKT-GD: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về cơ sở giáo dục, đào tạo - <i>Áp dụng cho các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
9	Phiếu 3V/TĐTKT-VH: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao - <i>Áp dụng cho các cơ sở văn hóa, thể thao không thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
10	Phiếu 3Vm/TĐTKT-VH: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về cơ sở văn hóa, thể thao - <i>Áp dụng cho các cơ sở văn hóa, thể thao thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
11	Phiếu 3T/TĐTKT-TT: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở hoạt động thông tin, truyền thông - <i>Áp dụng cho các cơ sở thông tin, truyền thông không thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
12	Phiếu 3Tm/TĐTKT-TT: Phiếu thu thập thông tin điều tra mẫu về cơ sở thông tin, truyền thông - <i>Áp dụng cho các cơ sở thông tin, truyền thông thuộc danh sách điều tra mẫu thu/chi</i>
13	Phiếu 3H/TĐTKT-HH: Phiếu thu thập thông tin về hội, hiệp hội và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài - <i>Áp dụng cho các hội, hiệp hội và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam</i>

III	Khối cá thể
1	Phiếu 2/TĐTKT-CT: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở SXKD cá thể - <i>Áp dụng cho cơ sở không thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả SXKD</i>
2	Phiếu 2A/TĐTKT-CN: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở SXKD cá thể hoạt động công nghiệp - <i>Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả sản xuất công nghiệp</i>
3	Phiếu 2B/TĐTKT-VT: Phiếu thu thập thông tin về các cơ sở SXKD cá thể hoạt động vận tải, kho bãi - <i>Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả kinh doanh vận tải, kho bãi</i>
4	Phiếu 2C/TĐTKT-TN: Phiếu thu thập thông tin về các cơ sở SXKD cá thể hoạt động thương mại - <i>Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả kinh doanh bán buôn, bán lẻ hàng hóa, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác</i>
5	Phiếu 2D/TĐTKT-DV: Phiếu thu thập thông tin về các cơ sở SXKD cá thể hoạt động dịch vụ - <i>Áp dụng cho cơ sở thuộc danh sách điều tra mẫu kết quả kinh doanh dịch vụ</i>
IV	Khối tôn giáo
1	Phiếu 4/TĐTKT-TG: Phiếu thu thập thông tin về cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng